

Số: 21/2021/NQ-HĐND

Bắc Giang, ngày 10 tháng 8 năm 2021

NGHỊ QUYẾT

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định một số chính sách hỗ trợ, khuyến khích phát triển hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Giang ban hành kèm theo Nghị quyết số 24/2018/NQ-HĐND ngày 7 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG KHÓA XIX, KỲ HỌP THỨ 2

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Hợp tác xã ngày 20 tháng 11 năm 2012;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều của Luật hợp tác xã;

Căn cứ Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ về quy định về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước;

Xét Tờ trình số 330/TTr-UBND ngày 15 tháng 7 năm 2021 của UBND tỉnh; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định một số chính sách hỗ trợ, khuyến khích phát triển hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Giang ban hành kèm theo Nghị quyết số 24/2018/NQ-HĐND ngày 7 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh

1. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 6 như sau:

"1. Hợp tác xã nông nghiệp có dự án nông nghiệp thuộc danh mục khuyến khích đầu tư (tại Phụ lục ban hành kèm theo quy định này) thuê lại đất nông nghiệp, mặt nước của hộ gia đình, cá nhân với tổng diện tích thuê tối thiểu từ 10 hecta tập trung theo vùng để sản xuất nông nghiệp thì được hỗ trợ tiền thuê đất, thuê mặt nước cho 05 năm đầu tiên kể từ khi đi vào hoạt động; giá thuê đất, thuê mặt nước theo giá thuê thực tế theo năm nhưng tối đa không quá 10 triệu đồng/hecta/năm và mức hỗ trợ tối đa không quá 01 tỷ đồng/dự án".

2. Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 1 Điều 7 như sau:

"a) Hợp tác xã nông nghiệp có các sản phẩm thuộc nhóm sản phẩm chủ lực, đặc trưng, tiềm năng được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt hàng năm hoặc sản phẩm nông sản thuộc Đề án Chương trình mỗi xã một sản phẩm tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2018 - 2020, định hướng đến năm 2030".

3. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 8 như sau:

"1. Điều kiện hỗ trợ:

a) Sản phẩm chủ lực, đặc trưng, tiềm năng được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt hàng năm hoặc sản phẩm nông sản thuộc Đề án Chương trình mỗi xã một sản phẩm tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2018 - 2020, định hướng đến năm 2030.

b) Sản phẩm tham gia trưng bày, giới thiệu tại hội chợ, triển lãm phải đáp ứng các tiêu chí sau: Có bao bì, nhãn mác, tem truy xuất nguồn gốc theo đúng quy định (đối với sản phẩm tươi sống phải có tem nhãn); Có Giấy chứng nhận đảm bảo an toàn thực phẩm, Giấy chứng nhận quy trình sản xuất, hồ sơ công bố sản phẩm theo quy định".

Điều 2. Điều khoản thi hành

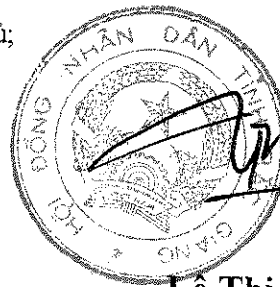
Giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Giang Khóa XIX, Kỳ họp thứ 2 thông qua ngày 10 tháng 8 năm 2021 và có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 9 năm 2021./.

Nơi nhận: ~~Lưu~~

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Chính phủ;
- Vụ pháp luật: Văn phòng Quốc hội; Văn phòng Chính phủ;
- Vụ pháp chế - Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh Bắc Giang;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức CT-XH tỉnh;
- Các cơ quan, sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh khóa XIX;
- Thường trực: Huyện ủy, HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Các Tổ chức chính trị xã hội - Nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh;
- Công thông tin Đại biểu dân cử Bắc Giang;
- Trung tâm thông tin, Văn phòng UBND tỉnh;
- Lãnh đạo, chuyên viên VP. Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, CTHĐND.

CHỦ TỊCH



Lê Thị Thu Hồng